TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: **85**/2021/DS-PT
Ngày: 30/6/2021
V/v "Tranh chấp Hợp đồng mua bán tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Ngọc Phượng

Các Thẩm phán: Ông Trần Minh Hải; ông Phạm Tấn Tài

- Thư ký phiên tòa: Bà Vương Thị Hồng Nhớ - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang: Ông Phạm Trường San - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 203/2020/TLPT-DS ngày 08 tháng 10 năm 2020 về việc "Tranh chấp Hợp đồng mua bán tài sản".

Do bản án dân sự sơ thẩm số 62/2020/DS-ST ngày 29/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh An Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 242/2020/QĐPT-DS ngày 25 tháng 11 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Lê Hồng Đ, sinh năm1956

Cư trú: số 234, khóm P, TT. C, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1953, cư trú: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp. (Theo văn bản ủy quyền ngày 25/6/2021)

-*Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1970

Cư trú: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Đ có bà Trần Thị Kim T, sinh năm 1990, cư trú: ấp T, thị trấn C, huyện C, tỉnh An Giang. (Theo văn bản ủy quyền ngày 22/12/2020)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1995, cư trú: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang.

2. Bà Nguyễn Thị Thùy N, sinh năm 1997; cư trú: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nh có bà Trần Thị Kim T, sinh năm 1990, cư trú: ấp T2, thị trấn C, huyện C, tỉnh An Giang. (Theo văn bản ủy quyền ngày 22/12/2020)

(*Tại phiên tòa có mặt bà Đ, bà T; Những người tham gia tố tụng khác vắng mặt*)

Người kháng cáo: Bị đơn bà Nguyễn Thị Đ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung án sơ thẩm

Nguyên đơn ông Lê Hồng Đ trình bày: Ông và bà Nguyễn Thị Đ ngụ ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang có thỏa thuận mua bán đường dây điện để kéo qua Cồn ở xã Long Giang thắp sáng ao nuôi cá, có làm hợp đồng được Ủy ban xã Long Kiến chứng thực ngày 09/11/2019, đến ngày 13/11/2019 ông trả đủ số tiền 300.000.000đồng; Ngày 01/12/2019 khi công nhân điện lực đến kéo điện thì gia đình bà Đ cản trở không cho kéo đường điện, đến ngày 05/12/2019 ông có làm đơn thưa đến Công an xã L nhờ giải quyết nhưng gia đình bà Đ vẫn không cho kéo đường điện và cũng không hoàn trả số tiền. Nay khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Đ trả số tiền là 300.000.000đồng, không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Đ trình bày: Việc mua bán đường dây điện giữa bà với ông Lê Hồng Đ đã thực hiện xong, ông Đ đã trả tiền và chuyển tên xong, nay ông Đ yêu cầu hủy hợp đồng và buộc trả tiền bà không đồng ý.

Tại Bản án sơ thẩm số 62/2020/DS-ST ngày 29/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh An Giang tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Hồng Đ.

- Tuyên bố giao dịch dân sự là tờ thỏa thuận mua bán đường điện trung thế lập ngày 09/11/2019 được giao kết giữa ông Lê Hồng Đ với bà Nguyễn Thị Đ là vô hiệu. Buộc bà Nguyễn Thị Đ có nghĩa vụ trả cho ông Lê Hồng Đ số tiền là 300.000.000đồng (Bằng chữ: Ba trăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Tiếp tục duy trì biện pháp khẩn cấp tạm thời theo Quyết định số 02/2020/QĐ-BPKCTT ngày 06 tháng 02 năm 2020 và Quyết định số 11/2020/QĐ-BPKCTT ngày 14 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện C để đảm bảo việc thi hành án; Ông Lê Hồng Đ được nhận lại số tiền 40.000.000đồng (Bằng chữ: Bốn mươi triệu đồng) theo giấy nộp tiền ngày 06/02/2020 vào tài khoản phong tỏa tại Ngân hàng N Việt Nam - Chi nhánh huyện C, tỉnh An Giang.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 03/7/2020 bà Nguyễn Thị Đ có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm, bà không đồng ý trả số tiền 300.000.000 đồng cho ông Đ. Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại toàn bộ nội dung vụ án.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, các đương sự không thỏa thuận được với nhau về nội dung tranh chấp.

- Bà T trình bày: Hợp đồng đã thực xong, ông Đức đã đứng tên sử dụng điện nên không đồng ý hủy hợp đồng. Số tiền phải thanh toán là 300.000.000 đồng mà cấp sơ thẩm đã phong tỏa toàn bộ các quyền sử dụng đất do bà Đ đứng tên có giá trị vượt quá nghĩa vụ thanh toán của bà Đ làm ảnh hưởng đến quyền lợi của bà Đ. Yêu cầu tiếp tục thực hiện hợp đồng, đồng ý cho cắm thêm hai trụ điện nhưng không được cắm trụ điện ngay giữa diện tích đất của bà Đ đang sử dụng.

- Bà Đ trình bày: Chúng tôi yêu cầu áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời bằng cách phong tỏa tài sản của bà Đ nhằm đảm bảo thi hành số tiền theo yêu cầu của chúng tôi là 300.000.000 đồng, yêu cầu này có vượt quá số tiền phải thanh toán hay không thì chúng tôi không biết việc chấp nhận yêu cầu này hay không là do Tòa án quyết định, nên chúng tôi không có lỗi hay vi phạm gì đối với yêu cầu này. Tôi không đồng ý tiếp tục thực hiện hợp đồng vì phía bà Đ đã gây khó khăn khi thực hiện hợp đồng làm ảnh hưởng đến việc kinh doanh sản xuất của gia đình tôi và khi tranh chấp tại UBND xã L bà Đ cũng đã đồng ý hủy hợp đồng trả lại tiền cho chúng tôi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang phát biểu:

- Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của bà Nguyễn Thị Đ là phù hợp pháp luật; Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử đã chấp hành đầy đủ quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử. Các đương sự cũng đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật về tố tụng.

- Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Đ. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 62/2020/DS-ST ngày 29/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh An Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị Đ kháng cáo trong hạn luật định và có đóng tạm ứng án phí đầy đủ nên được Hội đồng xét xử giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị Đ, xét thấy: Giữa ông Đ và bà Đ có thỏa thuận mua bán đường dây điện để kéo qua Cồn Long Giang thắp sáng ao nuôi cá. Ngày 09/11/2019 các bên đã tiến hành ký kết hợp đồng và được UBND xã L chứng thực vào ngày 13/11/2019. Nội dung hợp đồng thể hiện sự tự nguyện và đây cũng là ý chí của các bên. Tuy nhiên, ông Đ đã thực hiện xong nghĩa vụ của mình là giao đủ số tiền theo thỏa thuận cho bà Đ nhưng bà Đ lại không thực hiện đúng theo hợp đồng mà lại ngăn cản việc kéo đường dây điện của ông Đ (Việc này được bà Đ đã thừa nhận tại phiên tòa do ông Đức cắm thêm trụ điện ngay giữa phần diện tích mà bà đang sử dụng). Do đó, mục đích của Hợp đồng đã không thể thực hiện được, tức bà Đ đã vi phạm Hợp đồng theo thỏa thuận giữa hai bên.

Mặc khác, việc giao dịch giữa bà Đ và ông Đ lại không đảm bảo được quyền và lợi ích cho hàng thừa kế của ông N (chồng bà Đ) vì đây là tài sản chung của vợ chồng, ông N đã chết và không có bất kỳ văn bản nào thể hiện bà Đ được quyền tự ý định đoạt đối với tài sản này. Nên ngay từ thời điểm ký kết thì Hợp đồng này đã vô hiệu và các bên có nghĩa vụ phải hoàn trả lại cho nhau những gì đã nhận. Nhưng ông Đ vẫn chưa nhận được gì theo nội dung hợp đồng nên việc ông Đ khởi kiện yêu cầu bà Đ phải trả lại cho ông 300.000.000 đồng mà bà Đ và cấp sơ thẩm xử buộc bà Đ trả lại 300.000.000 đồng cho ông Đ và chấp nhận yêu cầu áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời bằng biện pháp phong tỏa các quyền sử dụng đất của bà Đ đứng tên để đảm bảo thi hành án là có căn cứ phù hợp với quy định pháp luật.

[3] Tại giai đoạn phúc thẩm, bà Đ kháng cáo nhưng không cung cấp được tài liệu chứng cứ, chứng minh cho yêu cầu của mình. Do đó, HĐXX phúc thẩm không thể xem xét khác, thống nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, không chấp nhận kháng cáo của bà Đ giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Bà Đ phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308, khoản Điều 148, Điều 313 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị Đ.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 62/2020/DS-ST ngày 29/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh An Giang:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Hồng Đ.

1. Tuyên bố giao dịch dân sự là tờ thỏa thuận mua bán đường điện trung thế lập ngày 09/11/2019 được giao kết giữa ông Lê Hồng Đ với bà Nguyễn Thị Đ là vô hiệu. Buộc bà Nguyễn Thị Đ có nghĩa vụ trả cho ông Lê Hồng Đ số tiền là 300.000.000đồng (Bằng chữ: Ba trăm triệu đồng).

2. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Đ phải chịu án phí dân sự là 15.000.000đồng (Bằng chữ: Mười lăm triệu đồng).

4. Các vấn đề khác: Tiếp tục duy trì biện pháp khẩn cấp tạm thời theo Quyết định số 02/2020/QĐ-BPKCTT ngày 06 tháng 02 năm 2020 và Quyết định số 11/2020/QĐ-BPKCTT ngày 14 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện C để đảm bảo việc thi hành án; Ông Lê Hồng Đ được nhận lại số tiền 40.000.000đồng (Bằng chữ: Bốn mươi triệu đồng) theo giấy nộp tiền ngày 06/02/2020 vào tài khoản phong tỏa tại Ngân hàng Việt Nam - Chi nhánh huyện C, tỉnh An Giang.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Về án phí phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị Đ phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự phúc thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0008667 ngày 03/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh An Giang (đã nộp xong).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lâm Ngọc Phượng

Nơi nhận:
- TAND cấp cao (1)
- VKSND tỉnh An Giang (1)
- TAND H. C (1)
- THA H. C (1)
- Tòa Dân sự (2)
- Văn phòng Tòa án tỉnh AG (1)
- Phòng KTNV & THA tỉnh AG (1)
- Đương sự "Để thi hành";
- Lưu: Hồ sơ.